

Đào tạo kế toán, kiểm toán ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0: Cơ hội và thách thức

Đỗ Thị Hương Thanh

Khoa Kinh tế vận tải, Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải

Theo Quyết định số 480/QĐ-TTg ngày 18/3/2013 phê duyệt: "Chiến lược kế toán-kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030" của Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ, Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán, tăng nhanh số lượng doanh nghiệp dịch vụ kế toán-kiểm toán và số lượng kiểm toán viên, kế toán viên hành nghề; mở rộng thị trường dịch vụ kế toán-kiểm toán trong và ngoài nước. Để thực hiện theo đúng tiến độ chiến lược thì phải tận dụng tối đa các cơ hội phát triển song cũng có những thách thức không nhỏ mà cần có giải pháp thích hợp để vượt qua thách thức đó đặc biệt trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

1. Mở đầu

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trở thành xu hướng của thế giới, trước hết trong các nước phát triển và các nước công nghiệp mới. Nó phản ánh quan điểm phát triển theo chiều sâu của nền kinh tế thế giới. Động lực chủ yếu của xu hướng này là sự bùng nổ của liên bộ khoa học và công nghệ trong nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực kế toán-kiểm toán. Cuộc cách mạng này đang và hứa hẹn sẽ lạo ra các lợi ích hết sức to lớn, tác động mạnh mẽ tới kinh tế thế giới cũng như tới kinh tế Việt Nam đặc biệt trong lĩnh vực kế toán-kiểm toán.

Theo chân của sự hội nhập kinh tế, lĩnh vực đào tạo kế toán-kiểm toán Việt Nam cũng đang chuyển mình theo hướng hội nhập. Khi nhu cầu của các doanh nghiệp (DN) về đội ngũ kế toán-kiểm toán ngày càng cao thì việc đào tạo kế toán viên và kiểm toán viên đáp ứng cả về chất lượng và số lượng là rất yếu-xu thế chung không chỉ ở Việt Nam mà cả trên thế giới. Vậy quá trình đào tạo kế toán-kiểm toán ở Việt Nam hiện có những cơ hội và thách thức nào khi hội nhập kinh tế quốc tế?

2. Cơ hội

Thứ nhất, Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành các nhà máy thông minh (hay nhà máy số) với các hệ thống vật lý không gian ảo sẽ giám sát các quá trình vật lý và tạo ra một bản sao ảo của thế giới vật lý. Quá trình sản xuất và thời hạn sản xuất được phối hợp với mục tiêu tăng hiệu suất và tối ưu hóa thời gian sản xuất, công suất và chất lượng sản phẩm trong các khâu phát triển, sản xuất, tiếp thị và thu mua. Công nghệ sản xuất tiên tiến có thể thay đổi cách mà DN hoạt động,

bao gồm cả cách xử lý kế toán. Sự tiến bộ của công nghệ đã nâng cao khả năng của kế toán để giải thích dữ liệu một cách hiệu quả hơn cho nhà quản lý DN.

Thứ hai, Việc gia nhập các tổ chức quốc tế trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 giúp đa dạng hóa lao động trong lĩnh vực kế toán-kiểm toán Việt Nam, giúp Việt Nam tăng cường hội nhập với khu vực trong lĩnh vực kế toán-kiểm toán; tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam được sang làm việc tại các nước khác trong khu vực và học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia có bề dày phát triển trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán; Đa dạng hóa đối tượng tham gia hoạt động kế toán, kiểm toán tại Việt Nam; những người có chứng chỉ hành nghề kế toán-kiểm toán quốc tế có thể dễ dàng làm việc tại các nước trong khu vực, có cơ hội nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

Thứ ba, Việc đào tạo kế toán, kiểm toán với đủ hệ đào tạo dưới mọi hình thức được thực hiện ở rất nhiều trường đại học kinh tế - tài chính công lập và ngoài công lập trong cả nước. Xét về mặt số lượng, kết quả đào tạo của các trường đã phần nào đáp ứng khá tốt nguồn nhân lực về kế toán, kiểm toán cho giai đoạn vừa qua cũng như trong giai đoạn tới. Các sinh viên, học viên tốt nghiệp ra trường đều được các tổ chức đánh giá cao, có sự phát triển nghề nghiệp tốt, thích ứng với môi trường hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo của nhiều trường hiện cũng được xây dựng theo cách hướng đến tính liên thông với các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế như ACCA, CPA Australia nhằm giúp sinh viên có khả năng học tiếp, phát triển nghề nghiệp một cách thuận tiện.

Thực tế cho thấy, kế toán và kiểm toán vẫn là chuyên ngành hấp dẫn thu hút người học nhờ sức hấp dẫn về thu nhập cao, dễ kiếm việc làm ở nhiều lĩnh

vực. Nó không chỉ là công cụ quản lý kinh tế- tài chính và cung cấp thông tin hữu ích, tin cậy phục vụ các quyết định quản lý kinh doanh, mà đã trở thành một ngành, một lĩnh vực dịch vụ- hỗ trợ quản lý kinh doanh, quan trọng trong phạm vi từng quốc gia, trong khu vực và thế giới. Hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại nhiều lợi ích dài hạn, nhưng đặt ra không ít thách thức đối với việc đào tạo kế toán, kiểm toán ở Việt Nam.

3. Thách thức

Thứ nhất, Xét về khía cạnh chất lượng đào tạo thì còn có độ lệch khá lớn giữa các trường và chất lượng nói chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với tình hình phát triển và hội nhập sâu rộng của nền kinh tế nước ta trong dài hạn. Thực tế cho thấy, số lượng nhân sự ngành kế toán, kiểm toán được đào tạo hàng năm của các cơ sở đào tạo là rất lớn nhưng trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và các kỹ năng mềm khác của đối tượng này chưa cao, chưa đạt được đến mức bằng chung của khu vực. Hiện tại, số lượng kế toán, kiểm toán viên nắm vững các thông lệ và nguyên tắc kế toán quốc tế chưa nhiều. Tuy duy tích lũy am hiểu các vấn đề toán cầu còn hạn chế, khó hội nhập sâu rộng với kế toán, kiểm toán quốc tế. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên dám nhận giảng dạy các học phần về kế toán, kiểm toán phản ứng cản khái trát, thiếu kinh nghiệm thực tiễn và kỹ năng công việc thực tế.

Thứ hai, Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 gắn chặt với năng lực trí tuệ, đòi hỏi chất lượng nhân lực cao hơn nhưng số lượng lại giảm đi, ví với khối lượng lao động ít hơn cũng đủ để điều khiển một khối lượng máy móc lớn hơn. Hệ quả là lượng cầu về lao động sẽ giảm tuyệt đối nhưng cầu về nhân lực chất lượng cao lại tăng lên, nhân lực làm việc thật sự, có kỹ năng và có trình độ, không mất nhiều thời gian đào tạo lại.

Thứ ba, Cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra nhu cầu cao về lao động có khả năng thích nghi và sáng tạo công nghệ. Do đó, sẽ dẫn đến hàng loạt nghề nghiệp cũ mai di và thay vào đó là những nghề nghiệp mới. Thị trường lao động trong nước cũng như quốc tế sẽ phân hóa mạnh mẽ giữa nhóm lao động có kỹ năng thấp và nhóm lao động có kỹ năng cao. Những sự thay đổi này của sản xuất đặt ra vấn đề là các kiến thức, kỹ năng mà các nhà trường hiện nay đang giảng dạy chưa đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế. Đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng hành nghề vẫn còn rất thiếu so với nhu cầu xã hội, nhất là để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu cũng như nâng cấp vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị đó. Số lao động có trình độ chuyên môn cao, nhưng lại kém về năng lực thực hành và khả năng thích nghi trong môi trường cạnh tranh công nghiệp, vẫn cần thời gian bổ sung hoặc đào tạo bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả.

4. Giải pháp cho đào tạo kế toán, kiểm toán theo chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu CMCN 4.0

Việc đổi mới những thông tin tài chính minh bạch, những số liệu kế toán "sạch" để thu hút niềm tin nơi nhà đầu tư sẽ mở ra một thị trường rộng lớn cho các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ kế toán. Để có thể phát triển thị trường này một cách hiệu quả, cần có những định hướng tích cực cho tất cả các nhân tố tham gia thị trường, cũng như các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo kế toán và kiểm toán của Việt Nam trong bối cảnh CMCN 4.0 có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Đối với Nhà nước và các tổ chức nghề nghiệp

Một là, xem xét lại định hướng đào tạo đáp ứng nhu cầu nội địa hiện nay, cần có chiến lược để biến nghề kế toán, kiểm toán trở thành một lĩnh vực mang lại GDP cho quốc gia.

Hai là, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng một chiến lược đào tạo kế toán, kiểm toán bậc đại học theo chuẩn quốc tế và tạo điều kiện để từng trường tùy theo năng lực hiện có, thiết kế chương trình đào tạo phù hợp theo hướng tiếp cận chương trình tiên tiến trên thế giới. Chiến lược này nêu rõ các khía cạnh pháp lý để từng trường chủ động trong việc hoạch định quá trình đào tạo nguồn nhân lực về kế toán, kiểm toán có chất lượng đáp ứng tốt yêu cầu sử dụng tại Việt Nam cũng như các nước trong khu vực và các tổ chức nghề nghiệp quốc tế.

Ba là, đổi mới mô hình đào tạo thi, cấp chứng chỉ kiểm toán viên, kế toán viên hành nghề theo hướng đào tạo, thi theo tín chỉ để cấp chứng chỉ, đồng thời mở rộng và tăng cường số lượng các kỳ thi kế toán hành nghề, kế toán viên công chứng, kiểm toán viên đã được đề ra trong Chiến lược Kế toán - Kiểm toán năm 2020, tầm nhìn 2030 phê duyệt theo Quyết định 480/QĐ-TTg ngày 18/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Bốn là, nâng cao vai trò của hội nghề nghiệp như Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA), chi hội kế toán hành nghề Việt Nam (VICA)... giúp tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng hành nghề kế toán, kiểm toán để đảm bảo những người dù điều kiện mới có thể hành nghề. Hiệp hội cần thể hiện vai trò của mình qua việc trở thành cầu nối thiết lập mối liên kết giữa cơ quan Nhà nước, cơ sở đào tạo, hội nghề nghiệp và DN, tạo điều kiện cho các sinh viên. Đồng thời, khi những chuẩn mực mới ban hành, hội nghề nghiệp nên mời những chuyên gia trao đổi, cập nhật kiến thức mới thông qua các lớp đào tạo để nâng cao trình độ đội ngũ kế toán viên, kiểm toán viên hành nghề.

Năm là, tăng cường hợp tác với các hội nghề nghiệp ở khu vực ASEAN để tăng cường sự hiểu biết và liên thông trình độ giữa các kế toán, kiểm toán viên trong khu vực. Đẩy mạnh việc thỏa thuận, hợp tác giữa các quốc gia trong khối ASEAN để tiến tới công nhận các bằng cấp và chứng chỉ hành nghề lẫn nhau. Hợp

tác chặt chẽ hơn nữa với các hội nghề nghiệp trên thế giới để đào tạo đội ngũ kế toán viên, kiểm toán viên đạt trình độ ngang bằng với trình độ của khu vực.

Đối với các DN

Một là, phối hợp với các cơ sở đào tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên tham gia tập huấn, cập nhật các kiến thức, các chuẩn mực kế toán, các chế độ kế toán mới, các quy định về thuế hiện hành. Khuyến khích nhân viên tham gia học các chứng chỉ kế toán viên hành nghề, chứng chỉ kiểm toán quốc tế.

Hai là, tích cực tham gia đóng góp các ý kiến về nhu cầu, định hướng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực cho ngành kế toán, kiểm toán, phục cho quá trình hội nhập kinh tế của đất nước. Phối hợp với các cơ sở đào tạo thông qua việc phản hồi tích cực về chất lượng sinh viên mới ra trường để các trường đẩy mạnh đổi mới chương trình đào tạo và tham gia biên soạn, phản biện giáo trình và đào tạo lại các cơ sở đào tạo các chính sách chế độ kế toán, kiểm toán mới trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, kiểm toán quốc tế...

Đối với cơ sở đào tạo

Một là, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy. Mạnh dạn phối hợp và tăng cường hợp tác với ACCA, CPA Australia, CIMA... để đổi mới giáo trình đào tạo. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo để người học thông qua chương trình này sẽ có được những kiến thức vừa có tính hiện đại, tính thực tiễn, vừa có tính hàn lâm, tính ứng dụng, vừa có năng lực nghiên cứu, kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu phù hợp với các kỹ năng được xác định trong chuẩn đầu ra. Chuyển đổi triệt để từ phương pháp giảng dạy truyền thống, nặng về lý thuyết, xa rời thực tiễn sang phương pháp giảng dạy tích cực hiện đại, có tính thực tiễn cao, một số môn học của ngành kế toán cần sử dụng giáo trình của nước ngoài có nền giáo dục phát triển để sinh viên được tiếp cận với kho tàng kiến thức hiện đại và theo kịp với sự phát triển của thế giới.

Hai là, nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên không chỉ là những người có phẩm chất đạo đức tốt mà còn phải là những người có kiến thức chuyên môn sâu rộng, không ngừng cập nhật để kiến thức luôn được đổi mới, có tính hiện đại đồng thời phải có những am hiểu tinh hình thực tiễn của hoạt động chuyên môn để bên cạnh tính hàn lâm còn phải có tính thực tiễn sâu sắc trong nội dung giảng dạy. Bên cạnh đó, việc thành thạo ngoại ngữ để phục vụ cho việc nghiên cứu và trao đổi học thuật cũng là một trong những yêu cầu cơ bản mà đội ngũ giảng viên cần phải có để đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo theo chương trình tiên tiến quốc tế. Chủ động thu hút được đội ngũ chuyên gia, giảng viên giỏi trong và ngoài nước tham gia vào quá trình đào tạo.

Ba là, tăng cường các hoạt động ngoại khoá để phát triển nghề nghiệp cho sinh viên. Các trường cần tăng cường mời các chuyên gia thuộc linh vực kế

toán-kiểm toán đến nói chuyện chuyên đề với sinh viên. Sự tiếp xúc với các chuyên gia giúp cho sinh viên có được định hướng tốt hơn về nghề nghiệp tương lai, có sự chuẩn bị sớm hơn và tốt hơn cho nghề nghiệp, tiếp cận tốt hơn với công việc kế toán, kiểm toán trong tương lai.

Như vậy, trên cơ sở thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, hy vọng sẽ nâng cao chất lượng đào tạo cũng như nguồn nhân lực ngành Kế toán — Kiểm toán, nâng cao năng suất, nâng cao giá trị giá tăng của Kế toán — Kiểm toán đối với tổ chức, nâng cao tinh thần tranh bền vững lâu dài của nhân lực ngành Kế toán — Kiểm toán trong bối cảnh công nghiệp 4.0

5. Kết luận

Nâng cao chất lượng đào tạo kế toán - kiểm toán là yêu cầu cấp bách của nước ta trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0. Đối với nước ta, không thể chần chờ, bỏ lỡ cơ hội mà cần nắm bắt cơ hội để nhanh chóng cách so với các nước phát triển. Chúng ta cần đổi mới trên nhiều phương diện gồm: chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, tăng cường cơ sở vật chất điều kiện phục vụ tổ chức giảng dạy và học tập của sinh viên. Với những đổi mới tổng thể và đồng bộ như vậy, công tác đào tạo kế toán-kiểm toán của các cơ sở đào tạo ở Việt Nam mới có thể nắm bắt được các cơ hội trong quá trình hội nhập vào nền kinh tế thế giới, đồng thời mới có thể vượt qua và biến thách thức thành cơ hội từ quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.

Tài liệu tham khảo

Đào Vũ Phương Linh, Lê Mỹ Kim (2017), Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến thị trường lao động Việt Nam, Hội thảo quốc gia, Đại học Quy Nhơn.

Nghiêm Văn Lợi, Trần Minh Tâm (2014), Nâng cao chất lượng đào tạo kế toán trong các trường đại học ở Việt Nam theo yêu cầu hội nhập, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia "Đổi mới đào tạo kế toán — tài chính đáp ứng yêu cầu hội nhập, tổ chức tại trường đại học LĐXH, tháng 8/2014.

Phan Thanh Hải, Nguyễn Phi Sơn (2016), Đào tạo nhân lực cho ngành kiểm toán độc lập của Việt Nam trong các trường đại học — Cơ hội và thách thức khi gia nhập TPP, AEC, Kỷ yếu Hội thảo 20 năm thành lập Khoa Kế toán - kiểm toán Việt Nam.

Thủ tướng Chính phủ. (2013). Quyết định số 480/QĐ-TTg về việc phê duyệt chiến lược Kế toán - Kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030.